

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 28-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Khệt và bà Quàng Thị Hòa.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa:** Ông Bế Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn H**, sinh ngày 10/7/1979, tại MB, ML, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: La Ha; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn S, sinh năm 1956 và con bà Lò Thị È, sinh năm 1958; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Cà Văn S**, sinh ngày 07/4/1985, tại MB, ML, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Cà Văn Đ, (đã chết) và con bà Lành Thị P, (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Ông Nguyễn Phương V, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Văn Đ, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 13/6/2024 tổ công tác Công an xã MB phát hiện, bắt quả tang Lò Văn H và Cà Văn S đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ đen, chữ viết màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Lò Văn H và Cà Văn S khai nhận mua về để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ đen, chữ viết màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.
- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0397241059, đã qua sử dụng (thu giữ của Lò Văn H).
- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0973453542, đã qua sử dụng (thu giữ của Cà Văn S).
- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đen, biển kiểm soát 26L1-172.85, xe có một gương chiếu hậu bên trái, xe đã qua sử dụng.

Ngày 14/6/2024 Công an huyện ML, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: cục bột màu trắng đựng trong gói giấy trắng có dòng kẻ đen, chữ viết màu đen có khối lượng 0,24 gam, lấy 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu HS1, còn lại 0,15 gam ký hiệu HS1A nhập kho vật chứng. Cùng ngày, Công an tỉnh Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định số 517.

Tại Kết luận giám định số 1304 ngày 19/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định có ký hiệu HS1 là chất ma túy; loại Heroine, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn H và Cà Văn S khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 13/6/2024 Lò Văn H gọi điện thoại cho Cà Văn X (sinh năm

1983, trú tại bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La) đề hỏi mua ma túy, Cà Văn X đồng ý và hẹn Lò Văn H đến khu vực đồi cao su thuộc bản TM, xã MB, huyện ML để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó khoảng 17 giờ cùng ngày Lò Văn H gọi điện thoại rủ Cà Văn S đi mua ma túy nhưng Cà Văn S không nghe máy. Khoảng 05 phút sau Cà Văn S điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát 26L1-172.85 (xe của em trai là Cà Văn Đ) đến nhà Cà Văn S, tại đây Lò Văn H rủ Cà Văn S đi mua ma túy, Cà Văn S đồng ý. Sau đó Cà Văn S điều khiển xe máy chở Lò Văn H đi theo hướng từ bản TM, xã MB đến bản HH, xã MB (H chỉ đường cho S). Khi đến khu vực đồi cao su Lò Văn H bảo Cà Văn S dừng lại và đi chỗ khác đợi, còn H đi bộ vào rừng cao su gặp Cà Văn X. Tại đây H hỏi và mua được của X 01 gói ma túy với số tiền 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Lò Văn H đi bộ ra gặp Cà Văn S rồi Cà Văn S điều khiển xe chở Lò Văn H quay về, đi được một đoạn thì bị Công an xã MB phát hiện, bắt quả tang.

Đối với Cà Văn X theo lời khai của Lò Văn H là người đã bán Heroine cho Lò Văn H vào ngày 13/6/2024: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tiến hành xác minh tuy nhiên Cà Văn X không có mặt tại địa phương. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tách hành vi của Cà Văn X tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý khi có căn cứ.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, biển kiểm soát 26L1-172.85 là tài sản của anh Cà Văn Đ, việc bị cáo Cà Văn S sử dụng xe để đi mua ma túy anh không biết. Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 04/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã hoàn trả chiếc xe trên cho anh Cà Văn Đ.

Tại Bản cáo trạng số 124/CT-VKSML ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố các bị cáo Lò Văn H, Cà Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn H, Cà Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Cà Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Lò Văn H từ 20 tháng đến 26 tháng tù giam. Xử phạt Cà Văn S từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ đen, chữ viết màu đen; 01 túi nilon màu trắng ký hiệu HS1A = 0,15 gam).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0397241059, đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Cà Văn S 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0973453542, đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã hoàn trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 26L1-172.85, số khung RLHJA3925NY730969, số máy JA39E-2928246, xe đã qua sử dụng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cà Văn Đ.

Về án phí:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn H.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc bị cáo Cà Văn S phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H khẳng định bị cáo Lò Văn H bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc rất ít người, sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức hạn chế, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn H ở mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì gia đình

bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cà Văn Đ không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn H, Cà Văn S thừa nhận: Ngày 13/6/2024 Lò Văn H, Cà Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,24 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã MB, huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Lò Văn H, Cà Văn S đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,24 gam Heroine của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm các bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về toàn bộ số Heroine đã tàng trữ. Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tính chất đồng phạm: Bị cáo Lò Văn H là người khởi xướng việc tìm mua ma túy về sử dụng, cung cấp tiền để đi mua ma túy, trực tiếp giao dịch mua bán ma túy, cất giữ ma túy nên bị cáo Lò Văn H giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Cà Văn S đã đồng ý với bị cáo Lò Văn H về việc đi mua ma túy về sử dụng, cung cấp phương tiện, trực tiếp điều khiển xe cùng bị cáo Lò Văn H đi tìm mua ma túy nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, cần căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo. Việc cách ly các bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để các bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo, các bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, các bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với các bị cáo.

[6] Đối với Cà Văn X theo lời khai của Lò Văn H là người đã bán Heroine cho Lò Văn H vào ngày 13/6/2024: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tách hành vi của Cà Văn X tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý khi có căn cứ.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ đen, chữ viết màu đen, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu HS1A = 0,15 gam). Là vật bị cáo dùng thực hiện tội phạm, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0397241059, đã qua sử dụng. Là phương tiện bị cáo Lò Văn H sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0973453542, đã qua sử dụng. Là tài sản của bị cáo Cà Văn S, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại bị cáo Cà Văn S.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 26L1-172.85, số khung RLHJA3925NY730969, số máy JA39E-2928246, xe đã qua sử dụng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cà Văn Đ. Ngày 04/9/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cà Văn Đ là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận.

[8] Về án phí:

Bị cáo Lò Văn H là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Lò Văn H thuộc trường hợp được miễn án phí.

Bị cáo Cà Văn S phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: các bị cáo Lò Văn H, Cà Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H 22 (Hai mươi hai) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/6/2024).

- Xử phạt bị cáo Cà Văn S 20 (Hai mươi) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/6/2024).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ đen, chữ viết màu đen; 01 túi nilon màu trắng ký hiệu HS1A = 0,15 gam).

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0397241059, đã qua sử dụng.

Tuyên trả lại bị cáo Cà Văn S 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0973453542, đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã hoàn trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 26L1-172.85, số khung RLHJA3925NY730969, số máy JA39E-2928246, xe đã qua sử dụng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cà Văn Đ.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Cà Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/10/2024.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa;
- Người có QL, NVLQ;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

